

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10
trung học phổ thông không chuyên năm học 2019-2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật giáo dục ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục ngày 25/11/2009;

Căn cứ Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông (Thông tư 11); Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26/5/2014 của Bộ GD&ĐT về việc bổ sung Thông tư 11; Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ GD&ĐT về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 11 (Thông tư 05); Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú (Thông tư 01);

Xét đề nghị của Giám đốc Sở GD&ĐT tại Tờ trình số 32/TTr-SGDĐT ngày 12/10/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông không chuyên năm học 2019-2020 (có Kế hoạch kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở GD&ĐT và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc tỉnh Bắc Giang chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu: VT, KGVX.

Bản điện tử:

- Bộ GDĐT (để báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP, TCKT, TH, TTTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



AD

Lê Anh Dương

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông không chuyên năm học 2019-2020
(Kèm theo Quyết định số 678 /QĐ-UBND ngày 31 /10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tuyển đúng đối tượng, chỉ tiêu theo Kế hoạch.
2. Chỉ đạo và tổ chức tuyển sinh nghiêm túc, đúng quy chế; đảm bảo công bằng, công khai, tiết kiệm, an toàn.
3. Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.
4. Chuẩn bị tốt các điều kiện bảo đảm yêu cầu trong tuyển sinh; làm tốt công tác giáo dục tư tưởng cho cán bộ, giáo viên và học sinh về kỳ thi; tuyên truyền, phổ biến tới toàn thể phụ huynh được biết về các quy định của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT trong tổ chức tuyển sinh năm học 2019-2020.

II. NỘI DUNG

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

Giao Sở GD&ĐT căn cứ Kế hoạch phát triển GD&ĐT năm học 2019-2020 xây dựng chỉ tiêu tuyển sinh khoảng 83% học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2018-2019 vào học THPT năm học 2019-2020 (THPT công lập: 64%, THPT ngoài công lập: 8%, GDTX: 11%).

2. Tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập

2.1. Đối tượng tuyển sinh

- Theo Điều 5 của Quy chế kèm theo Thông tư 11.
- Học sinh tốt nghiệp THCS (chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên) ở tỉnh Bắc Giang năm học 2018-2019 hoặc tốt nghiệp những năm trước (có hộ khẩu tỉnh Bắc Giang) trong độ tuổi quy định theo Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học, có đủ hồ sơ hợp lệ theo quy chế đều được đăng ký dự tuyển sinh lớp 10 THPT vào cơ sở giáo dục có tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2019-2020.

2.2. Tuyển thẳng

- Theo Khoản 1 Điều 7 của Quy chế kèm theo Thông tư 11 và Khoản 3 Điều 1 Thông tư 05.
- Theo địa bàn tuyển sinh của các trường THPT.

2.3. Đăng ký nguyện vọng

Mỗi thí sinh được đăng ký 02 nguyện vọng dự tuyển vào lớp 10 THPT công lập. Trong đó nguyện vọng 2 thí sinh chỉ được đăng ký trên địa bàn huyện, thành phố (theo hộ khẩu thường trú) theo vùng tuyển của các trường THPT.

2.4. Hồ sơ tuyển sinh

Theo Điều 6 của Quy chế kèm theo Thông tư 11 và Thông tư 05.

2.5. Phương thức, hình thức tuyển sinh, môn thi, nội dung thi

- Phương thức: thi tuyển 04 môn thi: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh và môn thi thứ tư.

- Hình thức thi:

+ Môn Ngữ văn: hình thức thi tự luận, thời gian làm bài 120 phút;

+ Môn Toán: hình thức thi trắc nghiệm kết hợp tự luận (nội dung trắc nghiệm chiếm khoảng 30%), thời gian làm bài 120 phút;

+ Môn Tiếng Anh: hình thức thi trắc nghiệm kết hợp tự luận (thi các kỹ năng nghe, đọc và viết), thời gian làm bài 60 phút;

+ Môn thi thứ tư: chọn ngẫu nhiên trong nhóm các môn: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân. Sở GD&ĐT thông báo trước ngày 31/3/2019. Hình thức thi trắc nghiệm, thời gian làm bài 60 phút.

- Nội dung thi: các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh nội dung kiến thức ở cấp THCS hiện hành; riêng môn thi thứ tư nội dung kiến thức thi trong chương trình lớp 9 THCS.

2.6. Đăng ký dự thi, ngày thi và lịch thi

Giao cho Sở GD&ĐT hướng dẫn sau khi Bộ GD&ĐT có hướng dẫn về kỳ thi THPT quốc gia năm 2019.

2.7. Cách tính điểm, xét trúng tuyển

- Các môn thi được chấm thang điểm 10 và được tính hệ số 01.

- Điểm xét tuyển = Điểm môn Ngữ văn + Điểm môn Toán + Điểm môn Tiếng Anh + Điểm môn thứ tư + Điểm ưu tiên (nếu có).

- Điểm xét trúng tuyển lấy từ cao đến thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu.

- Thứ tự ưu tiên xét tuyển sinh: trường PTDTNT, nguyện vọng 1, nguyện vọng 2.

3. Tuyển sinh vào các trường PTDTNT tỉnh, PTDTNT Sơn Động, PTDTNT Lục Ngạn

3.1. Đối tượng tuyển sinh

Theo Điều 18 của Quy chế kèm theo Thông tư 01.

3.2. Điều kiện và hồ sơ dự tuyển

- Theo Điều 19 của Quy chế kèm theo Thông tư 01.

- Học sinh phải tham gia thi đủ các môn thi và không vi phạm quy chế thi tại kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2019-2020.

- Học sinh đăng ký nguyện vọng vào một (01) trường PTDTNT, trong phiếu dự thi vào trường THPT công lập năm học 2019-2020.

3.3. Đăng ký dự tuyển

Các thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn và có nguyện vọng dự tuyển vào trường PTDTNT trong phiếu đăng ký dự thi vào trường THPT công lập năm học 2019-2020, ngoài nguyện vọng vào trường THPT, thí sinh phải có đăng ký nguyện vọng vào một trường PTDTNT (ghi cụ thể tên trường PTDTNT mà thí sinh có nguyện vọng được tuyển vào học).

3.4. Phương thức tuyển sinh

Thi tuyển (sử dụng kết quả thi 04 môn vào lớp 10 THPT công lập năm học 2019-2020).

3.5. Cách tính điểm, xét trúng tuyển

- Các môn thi được chấm thang điểm 10 và được tính hệ số 01.

- Điểm xét tuyển = Điểm môn Ngữ văn + Điểm môn Toán + Điểm môn Tiếng Anh + Điểm môn thứ tư + Điểm ưu tiên (nếu có).

- Điểm xét trúng tuyển lấy từ cao đến thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu tính cho từng xã đặc biệt khó khăn (ĐBKK). Đối với thôn ĐBKK không thuộc xã ĐBKK trong huyện sẽ gộp tất cả các chỉ tiêu của các thôn ĐBKK trong cả huyện để tính như một xã ĐBKK.

- Chỉ tiêu tuyển sinh của mỗi xã ĐBKK: theo Kế hoạch tuyển sinh của nhà trường đã được Sở GD&ĐT phê duyệt.

3.6. Tuyển thẳng

Theo điểm a khoản 3 Điều 20 của Quy chế kèm theo Thông tư 01.

4. Tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT ngoài công lập, trung tâm trực thuộc Sở, các trường chuyên nghiệp, dạy nghề

4.1. Đối tượng tuyển sinh

Những học sinh đã tốt nghiệp THCS (chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên) ở tỉnh Bắc Giang năm học 2018-2019 hoặc tốt nghiệp những năm trước (có hộ khẩu tỉnh Bắc Giang), trong độ tuổi quy định theo Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

4.2. Hồ sơ tuyển sinh

Theo Điều 6 của Quy chế kèm theo Thông tư 11 và Điều 2 Thông tư 05.

4.3. Phương thức tuyển sinh: xét tuyển.

4.4. Cách tính điểm

Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của học sinh THCS được tính như sau:

- Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi: 10 điểm;
- Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá: 9 điểm;
- Hạnh kiểm khá, học lực khá: 8 điểm;
- Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình: 7 điểm;
- Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá: 6 điểm;
- Các trường hợp còn lại: 5 điểm.

4.5. Cách tính điểm, xét trúng tuyển

Điểm xét tuyển = Tổng điểm của 4 năm tính theo kết quả rèn luyện và học tập ở cấp trung học cơ sở + Điểm ưu tiên (nếu có).

4.6. Xét trúng tuyển

Điểm xét trúng tuyển lấy từ cao đến thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu.

4.7. Thời gian tổ chức xét tuyển: từ 15/7 đến 15/8/2019.

5. Chế độ ưu tiên

5.1. Cộng 2 điểm cho các thí sinh thuộc đối tượng sau

- Con liệt sĩ;
- Con thương binh, bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;
- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến trước ngày Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

5.2. Cộng 1,5 điểm cho các thí sinh thuộc đối tượng sau

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng Lao động, con của Bà mẹ Việt Nam Anh hùng;
- Con thương binh, bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”;

5.3. Cộng 1 điểm cho các thí sinh thuộc đối tượng sau

- Người dân tộc thiểu số hoặc có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên (tính đến ngày tổ chức kỳ thi) ở thôn, xã ĐBK.

5.4. Thí sinh có nhiều diện ưu tiên nêu trên chỉ được hưởng một diện ưu tiên cao nhất.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tổ chức công tác tuyên truyền và phối hợp với các cơ quan truyền thông tuyên truyền về các kỳ tuyển sinh; chỉ đạo các phòng GD&ĐT thực hiện hoàn thành chương trình, kế hoạch dạy học.

- Hướng dẫn cụ thể các phòng GD&ĐT, các trường THPT không chuyên, các trường PTDTNT, trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên, các trường chuyên nghiệp, dạy nghề về công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2019-2020 theo Kế hoạch.

- Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của các đơn vị có tuyển sinh lớp 10 THPT và lớp 10 THPT hệ GDTX. Phê duyệt kết quả tuyển sinh của từng đơn vị.

- Tổ chức, chỉ đạo thực hiện các khâu: ra đề thi, vận chuyển đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo bài thi (nếu có).

- Tiếp nhận và lưu trữ hồ sơ của các Hội đồng tuyển sinh, Hội đồng coi thi, Hội đồng chấm thi. Thông báo kết quả tuyển sinh.

- Thống kê, tổng hợp, kết quả tuyển sinh báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Hướng dẫn thu, sử dụng lệ phí tuyển sinh, đảm bảo kinh phí để tổ chức tuyển sinh; thanh tra, kiểm tra, xử lý những vi phạm của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong các kỳ tuyển sinh theo quy định.

- Chỉ đạo các trường THPT không chuyên, PTDTNT, các trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên, trung tâm Giáo dục thường xuyên-Hướng nghiệp; hướng dẫn các trường chuyên nghiệp, dạy nghề có tuyển sinh vào lớp 10: phổ biến, tuyên truyền Kế hoạch này đến cán bộ, giáo viên, học sinh, phụ huynh và nhân dân trên địa bàn; chuẩn bị cơ sở vật chất, hồ sơ thí sinh, tổ chức coi thi, thông báo kết quả, thu, nộp các loại hồ sơ theo quy định. Tổ chức thi tuyển, xét tuyển đảm bảo nghiêm túc, an toàn, đúng quy chế.

2. Các Sở, ban, ngành có liên quan

Các cơ quan: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Sở Y tế, Công ty Điện lực Bắc Giang, Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp chặt chẽ với Sở GD&ĐT và UBND các huyện, thành phố thực hiện tốt công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2019- 2020 theo quy định.

3. UBND các huyện, thành phố

- Chỉ đạo phòng GD&ĐT, các phường, xã, thị trấn và các trường trên địa bàn huyện, thành phố tổ chức công tác truyền thông rộng rãi để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội hiểu rõ, tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai.

- Phối hợp với Sở GD&ĐT chỉ đạo phòng GD&ĐT và các trường trên địa bàn phối hợp công tác tuyển sinh lớp 10 THPT theo đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2019-2020, trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị liên hệ với Sở GD&ĐT (Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục) để báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Anh Dương